TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS - ST
Ngày: 14/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Mạnh Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Ngô Phiên
2. Ông Đỗ N Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký TAND huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Ước - Kiểm sát viên.

Ngày 14/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 2 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/HSST-QĐ ngày 17/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐ-HSST, đối với bị cáo:

Trần Thanh L, sinh năm 1974;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đình, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Thanh N (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001);

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 22/7/2011, bị chủ tịch UBND huyện Yên Thế ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 25/7/2012.

- Ngày 29/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 24 tháng kể từ ngày 09/6/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2022 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979
Địa chỉ: Thôn Đình, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn Má Bắp, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, Bắc Giang (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1948

Địa chỉ: Thôn Đình, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, do bà Trần Thị Thanh Hoa (con gái bà X) đại diện theo ủy quyền (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS - YT ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Khoảng 11 giờ ngày 24/5/2022, Trần Thanh L đi bộ đến xưởng gỗ bóc nhà anh Nguyễn Văn C ở cùng thôn chơi. Sau khi quan sát thấy 01 xe điện tự chế (dùng để chở ván gỗ bóc) không có người trông coi, trên xe có gắn 05 bình ắc quy loại 12V-100AH, xe vẫn có điện, L đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mang bán lấy tiền ăn tiêu. Sau đó, L ngồi lên xe khởi động xe rồi điều khiển đến nhà anh Nguyễn Văn Nam ở thôn Đền Quynh, xã Đông Sơn, huyện Yên Thế để bán nhưng anh Nam không mua nên L tiếp tục điều khiển xe điện đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Phạm Văn T ở thôn Má Bắp, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. L đã bán xe điện cho anh T với giá là 1.500.000 đồng và đã chi tiêu hết số tiền trên. Sau đó, L đến thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để làm thuê. Ngày 09/6/2022, L bị công an thị trấn Đông Anh phát hiện sử dụng chất ma túy và lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại đây, L khai tên giả là Nguyễn Đình Lam, sinh năm 1974 ở xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 29/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình Lam, thời hạn là 24 tháng kể từ ngày 09/6/2022. Ngày 07/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế đến cơ sở cai nghiện ma túy số 3 thuộc thôn X Đông, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xác minh, L khai nhận đã khai với công an thị trấn Đông Anh tên giả là Nguyễn Đình Lam và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe điện chở ván bóc của anh C vào ngày 24/5/2022.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 24/5/2022, anh C có đơn trình báo đến Công an xã Hương Vĩ. Ngày 25/5/2022, anh T giao nộp cho Công an xã Hương Vĩ 01 xe điện tự chế.

Ngày 24/5/2022, Công an xã Hương Vĩ thu giữ 01 đoạn video có độ dài 01 phút 08 giây từ camera an ninh nhà anh C sao chép vào 01 đĩa DV. Ngày 30/5/2022, Công an xã Hương Vĩ chuyển hồ sơ vụ án cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41/KLĐT-HĐĐGTS ngày 09/6/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: *01 xe điện, loại xe tự chế có 03 bánh, khung xe làm bằng sắt, xe được gắn và chạy bằng động cơ điện 60V-150W có giá trị 5.000.000 đồng; 05 bình ắc quy điện gồm: 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS loại 12V- 100AH; 01 bình ắc quy điện nhãn hiệu Dongnai loại 12V- 100AH, 01 bình ắc quy nhãn hiệu JS loại 12V- 100AH, 01 bình ắc quy nhãn hiệu Enimac loại 12A- 100AH có giá trị 5.500.000 đồng (mỗi bình ắc quy có giá 1.100.000 đồng). Tổng giá trị tài sản là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm*

nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 1123/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép nội dung hình ảnh trong file video dung lượng 2,53MB, thời lượng 01 phút 07 giây được lưu trữ trong 01 đĩa DVD-R nhãn hiệu Vitamedia màu trắng gửi giám định.*

Tại Kết luận giám định số 2412 ngày 27/12/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Dấu vân 10 ngón in trên chỉ danh, chỉ bản mang tên Trần Thanh L, sinh năm 1974 ở thôn Đình, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế lập ngày 07/12/2022 và dấu in dưới mục "NGƯỜI KHAI" trên lý lịch tóm tắt mang tên Nguyễn Đình Lam, sinh ngày 30/4/1974, HKTT Van Linh, Chi Lăng, Lạng Sơn so với dấu vân 10 ngón đầu ngón tay in trên tờ khai chứng minh nhân dân số 121443993 mang tên Trần Thanh L, sinh năm 1974 ĐKHKTT: thôn Đình, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế là của cùng một người.*

Ngày 30/12/2022, L bị Cơ quan điều tra bắt tạm giam. Quá trình điều tra, L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Tiến hành thực nghiệm điều tra, L thực hiện thuần thục hành vi trộm cắp tài sản của anh C.

Ngày 08/7/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh C chiếc xe điện bị L chiếm đoạt.

Về trách nhiệm dân sự: Anh C yêu cầu L phải bồi thường thiệt hại về việc giảm thu nhập do thiếu 01 xe điện chở ván gỗ bóc do L trộm cắp trong thời gian xe điện bị thu giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 08/7/2022 là 46 ngày, mỗi ngày bị giảm sút 500.000 đồng. Tổng số tiền anh C yêu cầu L bồi thường là 23.000.000 đồng (*Hai mươi ba triệu đồng*).

Đối với số tiền 1.500.000 đồng là số tiền anh T mua xe của L, khi anh C đến chuộc xe đã trả cho anh T số tiền trên. Bà Nguyễn Thị X (mẹ L) đã trả cho anh C 1.500.000 đồng tiền chuộc xe và 500.000 đồng tiền chi phí đi lại, đó là tiền tiết kiệm của bà, không ai tác động cho bà, bà X không yêu cầu L trả lại số tiền này.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh L thừa nhận toàn bộ nội dung, diễn biến hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố, đã nhận thấy rõ tội lỗi và ăn năn hối cải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thanh L từ 10 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 30/12/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị tách yêu cầu của bị hại về việc đòi bị cáo bồi thường lợi ích gắn liền với việc sử dụng, khai thác chiếc xe điện bị mất với số tiền 23.000.000đ để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên thế, không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; Bị hại đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thế, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]: Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, đương sự và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án như: Bản ảnh hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, Biên bản nhận dạng, Kết luận giám định..., Hội đồng có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 24/5/2022, tại xưởng gỗ bóc của anh Nguyễn Văn C ở thôn Đình, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, Trần Thanh L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của gia đình anh L 01 xe điện tự chế (dùng để chở ván gỗ bóc), trên xe có gắn 05 bình ắc quy loại 12V-100AH. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 41/KLĐT-HĐĐGTS ngày 09/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế thì tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.500.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Bản cáo trạng số 06/CT-VKS - YT ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của khười khác, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 22/7/2011, bị chủ tịch UBND huyện Yên Thế ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 12 tháng; Ngày 29/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 24 tháng. Vì vậy, cần thiết phải có hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4].Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu T tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thái độ khai báo tại giai đoan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình (mẹ đẻ) bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, chi trả số tiền 2.00.000đ cho bị hại để chuộc lại tài sản nên bị cáo được hưởng các T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: sau khi bị bị cáo L chiếm đoạt chiếc xe điện, bị hại đã chi số tiền 1.500.000đ để chuộc lại tài sản, bà X là mẹ đẻ bị cáo đã trả cho bị hại số tiền 2.000.000đ. Nay anh C là bị hại trong vụ án yêu cầu bị cáo phải bồi thêm cho anh tiền mất thu nhập từ tài sản bị chiếm đoạt trong thời hạn 46 ngày (từ ngày anh bị chiếm đoạt đến ngày được nhận lại tài sản), mỗi ngày 500.000đ, tương đương với số tiền 23.000.000đ. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra, giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, anh C không cung cấp đầy đủ chứng cứ, chứng minh cho yêu cầu của mình nên không đủ cơ sở để xem xét yêu cầu của anh C trong vụ án này. Mặt khác, việc tách phần giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án này không ảnh hưởng đến việc xác định cấu thành tội phạm, trách nhiệm hình sự của bị cáo. Vì vậy, cần tách yêu cầu của anh C đòi bị cáo bồi thường lợi ích gắn liền với việc sử dụng, khai thác chiếc xe điện bị mất với số tiền 23.000.000đ để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự theo quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự. Bà X (mẹ đẻ bị cáo) không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.000.000đ mà bà đã bỏ ra bồi thường cho bị hại nên trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bà X không xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểmi, s khoản 1và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạ:t

Trần Thanh L 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 30/12/2022.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tách yêu cầu của bị hại Nguyễn Văn C về việc đòi bị cáo bồi thường lợi ích gắn liền với việc sử dụng, khai thác chiếc xe điện bị mất với số tiền 23.000.000đ để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

* *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Thanh L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhân được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Yên Thế;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Yên Thế
- THADS huyện Yên Thế;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Mạnh Hà